kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 3 trang)

CHƯƠNG TRÌNH L10,L11 + HỌC KỲ 1 LỚP 12 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: TOÁN - THPT

*Thời gian làm bài: **90 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 20/07/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: T.CC1.019

TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Một hình chữ nhật có diện tích 729. Chu vi nhỏ nhất của hình chữ nhật bằng

A. 81 **B.** 1458 **C.** 108 **D.** 110

Câu 2. Cho hàm số $y = f(x) = \dfrac{x+14}{x-4}$. Giá trị $ad - bc$ quyết định dấu của đạo hàm bằng

A. 18 **B.** 10 **C.** -18 **D.** 57

Câu 3. Tâm đối xứng của đồ thị hàm số $y = \dfrac{x^2+5}{x+1}$ là giao của hai tiệm cận. Tổng hai toạ độ tâm bằng

A. -2 **B.** -1 **C.** -3 **D.** 3

Câu 4. Trong mặt phẳng Oxy, parabol $(P): y^2 = 20x$ có tiêu điểm là

A. $F(0;5)$ **B.** $F(10;0)$ **C.** $F(5;0)$ **D.** $F(20;0)$

Câu 5. Nghiệm của phương trình $\log_3 x = 6$ là

A. 729 **B.** 216 **C.** 6 **D.** 18

Câu 6. Có bao nhiêu số nguyên $x \in [0;20]$ thoả mãn $\log_3(x-5) \leq 3$?

A. 15 **B.** 14 **C.** 6 **D.** 16

Câu 7. Giá trị cực tiểu của hàm số $y = x^3 - 3x + 6$ bằng bao nhiêu?

A. -8 **B.** 1 **C.** 8 **D.** 4

Câu 8. Đồ thị hàm số $y = x^3 + 3x^2 - 3$ cắt trục hoành tại bao nhiêu điểm?

A. 3 **B.** 2 **C.** 0 **D.** 1

Câu 9. Trong không gian $Oxyz$, cho $\vec{u} = (-2;6;-9)$. Độ dài $|\vec{u}|$ bằng

A. 17 **B.** 11 **C.** 12 **D.** 121

Câu 10. Cho khối lăng trụ đứng $ABC.A'B'C'$ (như hình vẽ) có thể tích bằng 162 và chiều cao $AA' = 9$. Tính diện tích đáy S_{ABC}.

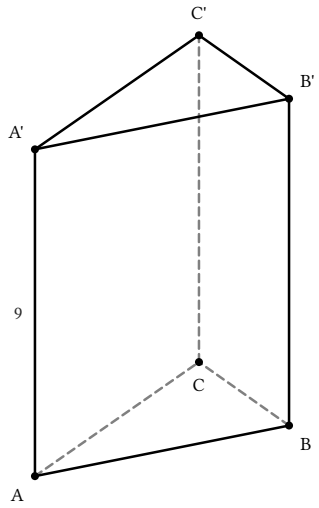

A. 54 **B.** 18 **C.** $\frac{1}{18}$ **D.** 1458

Câu 11. Khảo sát điểm kiểm tra môn Toán của 25 học sinh, kết quả ghi ở bảng sau.

Điểm	$[5;6)$	$[6;7)$	$[7;8)$	$[8;9)$	$[9;10)$
Tần số	3	6	3	10	3

Phương sai của mẫu số liệu trên gần nhất với giá trị nào?

A. $7,66$ **B.** $2,13$ **C.** $1,25$ **D.** $1,57$

Câu 12. Cho hai hàm số f, g có $\lim\limits_{x\to x_0} f(x) = -1$ và $\lim\limits_{x\to x_0} g(x) = -9$. Giá trị $\lim\limits_{x\to x_0} [f(x) + g(x)]$ bằng

A. 9 **B.** 8 **C.** -1 **D.** -10

Câu 13. Trong không gian $Oxyz$, cho hai vectơ $\vec{a} = (-3;9;-6)$ và $\vec{b} = (-3;m;-3)$. Tìm số thực m để $\vec{a} \perp \vec{b}$.

A. 0 **B.** -27 **C.** 3 **D.** -3

Câu 14. Cho hình hộp $ABCD.A'B'C'D'$. Mặt phẳng nào sau đây song song với đường thẳng AB?

A. $(ABCD)$ **B.** $(A'B'C'D')$ **C.** $(ABCD')$ **D.** $(ABB'A')$

Câu 15. Tam giác ABC có $AB = c = 21$, $AC = b = 5$ và $\hat{A} = 60°$. Độ dài cạnh BC bằng

A. 361 **B.** 19 **C.** $23,9$ **D.** 26

Câu 16. Cho hàm số $y = f(x) = -x^3 - 6x^2 - 9x + 1$ có đồ thị (C). Tìm tất cả các giá trị thực của tham số m để đường thẳng $y = m$ cắt (C) tại ba điểm phân biệt.

A. $1 < m < 5$ **B.** $-3 < m < -1$ **C.** $1 \le m \le 5$ **D.** $m < 1$ hoặc $m > 5$

Câu 17. Hàm số $y = x^3 + 3x^2 - 3$ nghịch biến trên khoảng nào dưới đây?

A. $(0;+\infty)$ **B.** $(-\infty;-2)$ **C.** $(-2;0)$ **D.** $(0;2)$

Câu 18. Một đội tình nguyện có 10 tình nguyện viên, trong đó có 7 bạn nữ và 3 bạn nam. Số cách chọn ra ba bạn giữ ba chức vụ khác nhau là tổ trưởng, tổ phó và thủ quỹ bằng

A. 30 **B.** 1000 **C.** 120 **D.** 720

Câu 19. Khảo sát thời gian chạy cự li 100 mét của 34 vận động viên, kết quả ghi ở bảng sau.

Thời gian (giây)	$[12;13)$	$[13;14)$	$[14;15)$	$[15;16)$	$[16;17)$
Tần số	6	3	12	5	8

Khoảng biến thiên của mẫu số liệu trên bằng bao nhiêu?

A. 5 **B.** 1 **C.** 4 **D.** $2,07$

Câu 20. Đạo hàm của hàm số $y = e^{29x}$ tại $x = 0$ bằng

A. 29 **B.** e^{29} **C.** 1 **D.** 0

Câu 21. Một doanh nghiệp bán sản phẩm với giá p thì lượng cầu là $q(p) = 240 - 4p$. Chi phí biến đổi là 2 trên mỗi sản phẩm và chi phí cố định là 30. Giá bán tối ưu là

A. 62 **B.** 2 **C.** 29 **D.** 31

Câu 22. Trong không gian $Oxyz$, cho vectơ $\vec{u} = (4;4;2)$. Độ dài của vectơ $2\vec{u}$ bằng

A. 6 **B.** 12 **C.** 72 **D.** 24

Câu 23. Trong không gian $Oxyz$, cho tứ diện $ABCD$ có $A(-4;5;-2)$, $B(-2;3;-3)$, $C(0;-5;-1)$, $D(-3;2;-1)$. Thể tích khối tứ diện $ABCD$ bằng:

A. 1 **B.** 2 **C.** 3 **D.** 6

Câu 24. Trong không gian $Oxyz$, cho $A(5;-3;-4)$, $B(10;-13;6)$. Điểm M thuộc đoạn AB và $AM : MB = 2 : 3$. Tọa độ M là

A. $M(8;-9;2)$ **B.** $M(7;-7;0)$ **C.** $M(6;-5;-2)$ **D.** $M(10;-13;6)$

Câu 25. Khảo sát thời gian chạy cự li 100 mét của 32 vận động viên, kết quả ghi ở bảng sau.

Thời gian (giây)	$[12;13)$	$[13;14)$	$[14;15)$	$[15;16)$	$[16;17)$
Tần số	5	12	4	4	7

Độ lệch chuẩn của mẫu số liệu trên gần nhất với giá trị nào?

A. $1,98$ **B.** $2,5$ **C.** $1,41$ **D.** $14,38$